

Số: 143/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng sinh viên cao đẳng
đạt tốt nghiệp loại Xuất sắc, Giỏi - đợt xét Tháng 3/2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 573/QĐ-LTT-ĐT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 375/QĐ-LTT-ĐT ngày 08 tháng 7 năm 2022 về Ban hành quy định tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-LTT-ĐT ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 375/QĐ-LTT-ĐT ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Tp.HCM;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-LTT-ĐT ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định Quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế

kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-LTT-ĐT ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp cao đẳng cho sinh viên Khoá 24C2 và cao đẳng các khóa cũ (Đợt xét tháng 3/2026);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo – Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay khen thưởng 24 sinh viên khoá 24C2 và cao đẳng các khóa cũ đạt tốt nghiệp loại Xuất sắc và 163 sinh viên đạt tốt nghiệp loại Giỏi (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các sinh viên đạt tốt nghiệp loại Xuất sắc được nhận giấy khen và khen thưởng 1.000.000 đồng/1 sinh viên; sinh viên đạt tốt nghiệp loại Giỏi được nhận giấy khen của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (có danh sách kèm theo).

Điều 3. Các phòng, ban liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. w

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT (Nhưng).

Q. HIỆU TRƯỞNG



TS. Đinh Văn Đệ

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG KHOÁ 24C2 VÀ CAO ĐẲNG
CÁC KHOÁ CŨ ĐẠT TỐT NGHIỆP LOẠI XUẤT SẮC, GIỎI**

(Kèm theo Quyết định số 143/QĐ-LTT-ĐT ngày 06 tháng 4 năm 2026
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
1	22004914	Nguyễn Hữu	Hoàng	Nam	19/12/2000	22C1-QTM1	Xuất sắc
2	23003992	Lê Minh	Khôi	Nam	31/05/2005	23C2-TĐH1	Xuất sắc
3	24002271	Trần Gia	Bảo	Nam	12/07/2002	24C2-ANM1	Xuất sắc
4	24002806	Phạm Hoàng	Ánh	Nữ	30/11/2006	24C2-LGT1	Xuất sắc
5	24002809	Tăng	Cường	Nam	06/09/2006	24C2-LGT1	Xuất sắc
6	24002822	Phạm Trần Gia	Tín	Nam	27/05/2006	24C2-LGT1	Xuất sắc
7	24002855	Lâm Chí	Nghĩa	Nam	17/08/2006	24C2-LTM1	Xuất sắc
8	24002887	Hồ Vĩ Quốc	Cường	Nam	15/05/2006	24C2-LTM2	Xuất sắc
9	24002893	Hoàng Công	Dũng	Nam	01/03/2006	24C2-LTM2	Xuất sắc
10	24002926	Văn Công Gia	Khang	Nam	03/07/2006	24C2-NHQ1	Xuất sắc
11	24002931	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	19/11/2006	24C2-NHQ1	Xuất sắc
12	24002938	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	27/11/2006	24C2-NHQ1	Xuất sắc
13	24002940	Cáp Gia	An	Nam	26/09/2006	24C2-NNA1	Xuất sắc
14	24002992	Nguyễn Đông	Nghi	Nữ	13/09/2006	24C2-NNA1	Xuất sắc
15	24002961	Trần Lê Hồng	Ngọc	Nữ	06/10/2006	24C2-NNA1	Xuất sắc
16	24002969	Nguyễn Trịnh Kim	Thu	Nữ	21/08/2006	24C2-NNA1	Xuất sắc
17	24003172	Trần Phương	Anh	Nữ	27/11/2006	24C2-TCD1	Xuất sắc
18	23004115	Phạm Thị Diệu	Minh	Nữ	02/12/2005	24C2-TKĐ1	Xuất sắc
19	24003282	Trần Tuấn	Tài	Nam	06/03/2001	24C2-TKĐ1	Xuất sắc
20	24003302	Trần Đình	Huy	Nam	11/04/2005	24C2-TKĐ2	Xuất sắc
21	24003310	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	14/11/2006	24C2-TKĐ2	Xuất sắc

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
22	24003326	Trần Quốc	Thái	Nam	06/12/2006	24C2-TKĐ2	Xuất sắc
23	24003352	Nguyễn Trần Hoàng	Nguyên	Nam	14/01/2006	24C2-TKW1	Xuất sắc
24	24003353	Nguyễn Hữu	Phong	Nam	24/09/2006	24C2-TKW1	Xuất sắc
25	22004808	Lê Minh	Triết	Nam	20/07/1998	22C1-NNA1	Giỏi
26	22004796	Lê Nguyễn Minh	Thư	Nữ	29/09/2004	22C1-QTD2	Giỏi
27	22004661	Võ Đức	Hung	Nam	24/04/2004	22C1-TKĐ2	Giỏi
28	23002833	Bùi Ngọc	Quỳnh	Nữ	14/08/2003	23C2-CCK1	Giỏi
29	23003323	Phan Văn	Khải	Nam	16/10/2005	23C2-ĐHĐ1	Giỏi
30	23003693	Lê Lưu Quỳnh	Giang	Nữ	24/08/2005	23C2-NNA1	Giỏi
31	23003710	Trịnh Quang	Minh	Nam	21/10/2005	23C2-NNA1	Giỏi
32	23003768	Phún Tiên	Hào	Nam	01/08/2003	23C2-QKS1	Giỏi
33	23003829	Phan Bảo	Ngọc	Nữ	08/07/2005	23C2-QNH1	Giỏi
34	24002267	Lê Kim	Anh	Nữ	31/08/2006	24C2-ANM1	Giỏi
35	24002270	Nguyễn Thành Quốc	Bảo	Nam	02/11/2006	24C2-ANM1	Giỏi
36	24002272	Hồ Tuấn	Đạt	Nam	10/02/2006	24C2-ANM1	Giỏi
37	24001922	Vũ Hoàng	Tiến	Nam	05/01/2001	24C2-CCK1	Giỏi
38	24002321	Nguyễn Đức	Vinh	Nam	08/03/2006	24C2-CCK1	Giỏi
39	24002324	Lưu Tuấn	Anh	Nam	02/09/2006	24C2-CĐT1	Giỏi
40	24002336	Cao Gia	Lệ	Nữ	12/03/2006	24C2-CĐT1	Giỏi
41	24002337	Nguyễn Kim	Long	Nam	17/07/2000	24C2-CĐT1	Giỏi
42	24002348	Văn Thái	Thịnh	Nam	17/12/2006	24C2-CĐT1	Giỏi
43	24002355	Khuru Thắng	Vinh	Nam	29/11/2006	24C2-CĐT1	Giỏi
44	24002401	Trương Minh	Nhật	Nam	09/02/2006	24C2-CMT1	Giỏi
45	24002423	Nguyễn Trương Ngọc	Diệp	Nữ	12/10/2006	24C2-CNM1	Giỏi
46	24002429	Võ Huỳnh Mỹ	Ngọc	Nữ	15/05/2006	24C2-CNM1	Giỏi
47	24002432	Nguyễn Nhựt	Quang	Nam	17/08/2006	24C2-CNM1	Giỏi
48	24003472	Lê Phước	Đại	Nam	10/10/2006	24C2-CNÔ1	Giỏi
49	24003480	Lê Nhật	Đăng	Nam	17/02/2005	24C2-CNÔ1	Giỏi
50	24002443	Phạm Huỳnh Minh	Hiếu	Nam	17/07/2006	24C2-CNÔ1	Giỏi

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
51	24002496	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	03/09/2001	24C2-CNÔ2	Giỏi
52	24002539	Lê Văn Trường	Phát	Nam	23/11/2006	24C2-CNÔ2	Giỏi
53	24002507	Trần Tiến	Phát	Nam	09/04/2006	24C2-CNÔ2	Giỏi
54	24002565	Hà Phúc	Thanh	Nam	07/08/2006	24C2-CTM1	Giỏi
55	24002569	Đỗ Hoàng Triều	Vỹ	Nam	15/01/2006	24C2-CTM1	Giỏi
56	24002602	Nguyễn Phước Thiên	Ấn	Nam	25/03/2003	24C2-ĐĐT1	Giỏi
57	24002614	Đặng Ngọc	Hải	Nam	17/10/2006	24C2-ĐĐT1	Giỏi
58	24002624	Nguyễn Đàm Song	Khuong	Nam	22/12/2005	24C2-ĐĐT1	Giỏi
59	24004665	Lâm Bảo	Như	Nữ	14/11/2002	24C2-ĐĐT1	Giỏi
60	24002646	Trần Hoàng Thiên	Ấn	Nữ	09/09/1999	24C2-ĐHĐ1	Giỏi
61	24002661	Nguyễn Ngọc	Minh	Nam	02/06/2001	24C2-ĐHĐ1	Giỏi
62	24002665	Hồ Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	15/08/2006	24C2-ĐHĐ1	Giỏi
63	24002669	Trần Tiến	Thắng	Nam	06/07/2005	24C2-ĐHĐ1	Giỏi
64	24002675	Lê Nguyễn Cát	Tường	Nữ	08/03/2006	24C2-ĐHĐ1	Giỏi
65	24002676	Phạm Trần Gia	Uy	Nữ	27/05/2006	24C2-ĐHĐ1	Giỏi
66	24002686	Nguyễn Minh	Châu	Nữ	10/03/2006	24C2-KLB1	Giỏi
67	24002692	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	11/01/2006	24C2-KLB1	Giỏi
68	24002693	Lương Gia	Huy	Nam	23/02/2005	24C2-KLB1	Giỏi
69	24002694	Lưu Tuấn	Kiệt	Nam	09/06/2006	24C2-KLB1	Giỏi
70	24002695	Từ Huệ	Kỳ	Nữ	21/07/2006	24C2-KLB1	Giỏi
71	24002696	Trần Ngọc Hương	Lan	Nữ	01/07/2006	24C2-KLB1	Giỏi
72	24002698	Lâm Ái	My	Nữ	12/09/2006	24C2-KLB1	Giỏi
73	24002700	Đỗ Hoàng	Nam	Nam	07/02/2006	24C2-KLB1	Giỏi
74	24002701	Trần Hồng	Ngân	Nữ	22/08/2006	24C2-KLB1	Giỏi
75	24002703	Tăng Quý	Nghi	Nữ	12/04/2006	24C2-KLB1	Giỏi
76	24002704	Nguyễn Thanh	Ngọc	Nữ	13/06/2006	24C2-KLB1	Giỏi
77	24002706	Tô Minh	Nhật	Nam	23/10/2006	24C2-KLB1	Giỏi
78	24002708	Phạm Tường Thiên	Phúc	Nam	22/06/2006	24C2-KLB1	Giỏi
79	24002709	Nghiêm Hoàng Kim	Phụng	Nữ	25/08/2006	24C2-KLB1	Giỏi

HANH
 SONG
 ĐAM
 TRU
 NH PI
 CHIM

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
80	24002712	Trương Đình Anh	Thư	Nữ	11/08/2006	24C2-KLB1	Giỏi
81	24002713	Nguyễn Hoàng Khánh	Thy	Nữ	14/07/2006	24C2-KLB1	Giỏi
82	24002716	Hoàng Thị Phương	Trang	Nữ	23/01/2006	24C2-KLB1	Giỏi
83	24002722	Trần Thảo	Uyên	Nữ	25/08/2006	24C2-KLB1	Giỏi
84	24002723	Kha Trương Hải	Yến	Nữ	28/05/2006	24C2-KLB1	Giỏi
85	24004417	Nguyễn Văn Nguyên	Em	Nam	25/11/1990	24C2-KML1	Giỏi
86	24003952	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	12/02/2006	24C2-KML1	Giỏi
87	24002761	Thái Văn	Đại	Nam	15/06/2006	24C2-KTD1	Giỏi
88	24002766	Trần Thanh	Hương	Nữ	17/08/2006	24C2-KTD1	Giỏi
89	24002767	Nguyễn Minh	Khang	Nam	20/12/2006	24C2-KTD1	Giỏi
90	24002768	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	13/12/2005	24C2-KTD1	Giỏi
91	24002769	Phùng Kim	Loan	Nữ	21/09/2006	24C2-KTD1	Giỏi
92	24002777	Thiều Quỳnh	Như	Nữ	11/10/2004	24C2-KTD1	Giỏi
93	24002786	Vũ Như Ngọc	Tuyền	Nữ	11/11/2006	24C2-KTD1	Giỏi
94	24004103	Trần Phương	Uyên	Nữ	18/01/2003	24C2-KTD1	Giỏi
95	24002795	Nguyễn Duy	Khang	Nam	13/10/2006	24C2-KXD1	Giỏi
96	24002805	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	13/10/2006	24C2-LGT1	Giỏi
97	24002825	Phan Phương Mỹ	Uyên	Nữ	26/07/2006	24C2-LGT1	Giỏi
98	24002839	Lê Thanh	Hiếu	Nam	17/12/2006	24C2-LTM1	Giỏi
99	24002843	Trần Thái	Hưng	Nam	16/05/2005	24C2-LTM1	Giỏi
100	24002853	Nguyễn Dương	Minh	Nam	20/10/2006	24C2-LTM1	Giỏi
101	24002857	Nguyễn Đông	Nguyên	Nam	05/11/2006	24C2-LTM1	Giỏi
102	24002921	Lê Văn	Vương	Nam	29/06/2006	24C2-LTM2	Giỏi
103	24002932	Trần Minh	Thắng	Nam	10/01/2006	24C2-NHQ1	Giỏi
104	24002979	Trần Hà Vân	Anh	Nữ	31/05/2006	24C2-NNA1	Giỏi
105	24002946	Hoàng Kim Minh	Châu	Nữ	08/07/2006	24C2-NNA1	Giỏi
106	24002985	Lê Quang	Đức	Nam	23/04/2006	24C2-NNA1	Giỏi
107	24002968	Lê Huỳnh Thiên	Thanh	Nữ	29/04/2006	24C2-NNA1	Giỏi

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
108	24002999	Trần Tiến	Thịnh	Nam	21/08/2003	24C2-NNA1	Giỏi
109	24004414	Quách Cát	Tường	Nữ	20/07/2005	24C2-NNA1	Giỏi
110	24002974	Đặng Tú	Vân	Nữ	03/11/2006	24C2-NNA1	Giỏi
111	24003004	Đặng Trâm	Anh	Nữ	02/10/2006	24C2-NTN1	Giỏi
112	24003008	Dương Phạm Minh	Thư	Nữ	22/04/2006	24C2-NTN1	Giỏi
113	24003009	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	13/09/2006	24C2-NTN1	Giỏi
114	24003058	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	20/10/2006	24C2-QDL1	Giỏi
115	24003059	Nguyễn Khôi	Nguyên	Nam	05/10/2006	24C2-QDL1	Giỏi
116	24003060	Kha Tú	Như	Nữ	28/05/2006	24C2-QDL1	Giỏi
117	24003021	Huỳnh Ngọc Đoan	Thục	Nữ	02/04/2006	24C2-QDL1	Giỏi
118	24003023	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	14/06/2006	24C2-QDL1	Giỏi
119	24003024	Tô Minh	Triết	Nam	29/07/2006	24C2-QDL1	Giỏi
120	24003025	Nguyễn Mai Thiên	Vân	Nữ	05/10/2006	24C2-QDL1	Giỏi
121	24003066	Trần Khiết	Băng	Nữ	10/11/2006	24C2-QKS1	Giỏi
122	24003032	Nguyễn Huỳnh Trí	Dũng	Nam	09/10/2006	24C2-QKS1	Giỏi
123	24003069	Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	07/08/2006	24C2-QKS1	Giỏi
124	24004121	Nguyễn Quang	Hiếu	Nam	15/07/1996	24C2-QKS1	Giỏi
125	24003036	Nguyễn Sỹ	Khang	Nam	24/12/2004	24C2-QKS1	Giỏi
126	24003043	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	19/10/2006	24C2-QKS1	Giỏi
127	24003932	Nguyễn Thị Ngọc	Như	Nữ	21/08/2006	24C2-QKS1	Giỏi
128	24004065	Lê Ngọc Anh	Thư	Nữ	16/12/2006	24C2-QKS1	Giỏi
129	24003052	Ngô Dương Tường	Vi	Nữ	06/11/2006	24C2-QKS1	Giỏi
130	24003083	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	09/11/2006	24C2-QTD1	Giỏi
131	24003091	Đinh Gia	Huy	Nam	14/06/2006	24C2-QTD1	Giỏi
132	24003103	Bùi Văn Long	Nhật	Nam	26/07/2006	24C2-QTD1	Giỏi
133	24003126	Chung Thái Tường	Vy	Nữ	02/05/2005	24C2-QTD1	Giỏi
134	24003131	Phạm Tuấn	Anh	Nam	01/01/2006	24C2-QTM1	Giỏi
135	24003140	Trần Nguyễn Trà	Giang	Nữ	07/02/2006	24C2-QTM1	Giỏi

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
136	24003148	Nguyễn Hoàng	Khải	Nam	16/10/2006	24C2-QTM1	Giỏi
137	24003180	Trần Yến	Linh	Nữ	15/05/2006	24C2-TCD1	Giỏi
138	24003182	Trần Tuyết	Nga	Nữ	09/02/2006	24C2-TCD1	Giỏi
139	24003202	Đặng Dương Kim	Ngân	Nữ	05/07/2006	24C2-TĐH1	Giỏi
140	24003214	Lê Minh	Đức	Nam	19/08/2006	24C2-THU1	Giỏi
141	24003216	Quách Minh	Duy	Nam	30/06/2006	24C2-THU1	Giỏi
142	24003220	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	12/11/2006	24C2-THU1	Giỏi
143	24003233	Huỳnh Anh	Tiến	Nam	20/03/2006	24C2-THU1	Giỏi
144	24003234	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	17/08/2006	24C2-THU1	Giỏi
145	24003245	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	16/08/2005	24C2-TKĐ1	Giỏi
146	24003242	Trần Tuấn	Anh	Nam	06/12/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
147	24003247	Nguyễn Bảo Hoàng	Châu	Nữ	18/05/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
148	24003248	Phạm Hồng Minh	Châu	Nữ	14/05/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
149	24003249	Trần Vũ Liên	Chi	Nữ	05/11/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
150	24003264	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	Nữ	16/06/2001	24C2-TKĐ1	Giỏi
151	24003265	Nguyễn Duy	Khanh	Nam	30/08/2005	24C2-TKĐ1	Giỏi
152	24003272	Đặng Nguyễn Hải	Long	Nam	08/02/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
153	24003274	Phạm Hoàng	Minh	Nam	16/07/2003	24C2-TKĐ1	Giỏi
154	24003276	Nguyễn Khánh Hồng	Ngọc	Nữ	01/07/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
155	24003277	Nguyễn Dũng	Phát	Nam	30/08/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
156	24003279	Nguyễn Hồng	Quân	Nam	21/04/2003	24C2-TKĐ1	Giỏi
157	24003283	Nguyễn Ngọc Thanh	Thanh	Nữ	24/06/2006	24C2-TKĐ1	Giỏi
158	24003288	Âu Dương Mỹ	Trân	Nữ	16/04/2003	24C2-TKĐ1	Giỏi
159	24003296	Phạm Thị Tuyết	Dung	Nữ	22/10/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
160	24003297	Phạm Chánh	Hào	Nam	03/09/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
161	24003298	Huỳnh Kim Vinh	Hiển	Nam	26/07/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
162	24003300	Huỳnh Việt	Hoàng	Nam	08/11/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
163	24003301	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	Nam	26/12/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
164	24003304	Đỗ Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/11/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
165	24003306	Đặng Minh	Khang	Nam	10/09/2005	24C2-TKĐ2	Giỏi
166	24003309	Lê Thị Thùy	Linh	Nữ	10/01/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
167	24003319	Ngô Gia	Phát	Nam	07/11/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
168	24003322	Trương Thế	Quang	Nam	12/11/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
169	24003323	Võ Anh	Quốc	Nam	14/05/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
170	24003328	Trần Ngọc Đan	Thanh	Nữ	24/04/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
171	24004537	Quang Phước	Thành	Nam	19/06/2004	24C2-TKĐ2	Giỏi
172	24003330	Trần Vũ Anh	Thư	Nữ	17/12/2005	24C2-TKĐ2	Giỏi
173	24003332	Phạm Nguyễn Mạnh	Tiến	Nam	05/07/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
174	24003333	Huỳnh Trung	Tín	Nam	07/03/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
175	24003336	Phạm Lưu Quế	Trân	Nữ	10/12/2006	24C2-TKĐ2	Giỏi
176	24003342	Chu Hải	Bằng	Nam	07/09/2006	24C2-TKW1	Giỏi
177	24003344	Phạm Trí	Dũng	Nam	12/08/2006	24C2-TKW1	Giỏi
178	24003349	Lê Minh	Khoa	Nam	07/07/2006	24C2-TKW1	Giỏi
179	24003359	Kim Quốc	Tuấn	Nam	20/09/2006	24C2-TKW1	Giỏi
180	24000465	Nguyễn Thị Hoàng	Dung	Nữ	19/07/2005	24C2-TMĐ1	Giỏi
181	24003370	Lê Nguyên Khánh	Hoàng	Nam	06/12/2006	24C2-TMĐ1	Giỏi
182	24003381	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	10/03/2006	24C2-TMĐ1	Giỏi
183	24003383	Nguyễn Văn	Thắng	Nam	09/11/2006	24C2-TMĐ1	Giỏi
184	24003389	Trần Đình	Tuấn	Nam	14/03/2006	24C2-TMĐ1	Giỏi
185	24003403	Trần Hồng Anh	Khoa	Nam	23/05/2006	24C2-VSL1	Giỏi
186	24003410	Nguyễn Bá	Lộc	Nam	09/08/2006	24C2-VSL1	Giỏi
187	24003411	Nguyễn Văn	Lộc	Nam	13/11/2005	24C2-VSL1	Giỏi

Tổng cộng danh sách có 187 sinh viên.

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 24C2 VÀ CAO ĐẲNG CÁC KHOÁ CŨ
ĐẠT TỐT NGHIỆP LOẠI XUẤT SẮC NHẬN KHEN THƯỞNG**
(Kèm theo Quyết định số 143/QĐ-LTT-ĐT ngày 06 tháng 4 năm 2026)

ST T	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp học	Số tiền	Ký nhận
1	22004914	Nguyễn Hữu	Hoàng	19/12/2000	22C1-QTM1	1.000.000đ	
2	23003992	Lê Minh	Khôi	31/05/2005	23C2-TĐH1	1.000.000đ	
3	24002271	Trần Gia	Bảo	12/07/2002	24C2-ANM1	1.000.000đ	
4	24002806	Phạm Hoàng	Ánh	30/11/2006	24C2-LGT1	1.000.000đ	
5	24002809	Tăng	Cường	06/09/2006	24C2-LGT1	1.000.000đ	
6	24002822	Phạm Trần Gia	Tín	27/05/2006	24C2-LGT1	1.000.000đ	
7	24002855	Lâm Chí	Nghĩa	17/08/2006	24C2-LTM1	1.000.000đ	
8	24002887	Hồ Vĩ Quốc	Cường	15/05/2006	24C2-LTM2	1.000.000đ	
9	24002893	Hoàng Công	Dũng	01/03/2006	24C2-LTM2	1.000.000đ	
10	24002926	Văn Công Gia	Khang	03/07/2006	24C2-NHQ1	1.000.000đ	
11	24002931	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	19/11/2006	24C2-NHQ1	1.000.000đ	
12	24002938	Nguyễn Khánh	Vy	27/11/2006	24C2-NHQ1	1.000.000đ	
13	24002940	Cáp Gia	An	26/09/2006	24C2-NNA1	1.000.000đ	
14	24002992	Nguyễn Đông	Nghi	13/09/2006	24C2-NNA1	1.000.000đ	
15	24002961	Trần Lê Hồng	Ngọc	06/10/2006	24C2-NNA1	1.000.000đ	
16	24002969	Nguyễn Trịnh Kim	Thu	21/08/2006	24C2-NNA1	1.000.000đ	
17	24003172	Trần Phương	Anh	27/11/2006	24C2-TCD1	1.000.000đ	
18	23004115	Phạm Thị Diệu	Minh	02/12/2005	24C2-TKĐ1	1.000.000đ	

19	24003282	Trần Tuấn	Tài	06/03/2001	24C2-TKĐ1	1.000.000đ	
20	24003302	Trần Đình	Huy	11/04/2005	24C2-TKĐ2	1.000.000đ	
21	24003310	Nguyễn Hữu	Lộc	14/11/2006	24C2-TKĐ2	1.000.000đ	
22	24003326	Trần Quốc	Thái	06/12/2006	24C2-TKĐ2	1.000.000đ	
23	24003352	Nguyễn Trần Hoàng	Nguyên	14/01/2006	24C2-TKW1	1.000.000đ	
24	24003353	Nguyễn Hữu	Phong	24/09/2006	24C2-TKW1	1.000.000đ	
Tổng cộng						24.000.000đ	

Bảng chữ: Hai mươi tư triệu đồng chẵn

W